

Số: 43 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 09 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021

Thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành; Quyết định số 2584/QĐ-BTP ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2021 và Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý, tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, bảo đảm 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021- 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật ban hành kèm theo Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;

b) Bảo đảm lộ trình và phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các kế hoạch, chương trình, đề án về người khuyết tật;

c) Việc triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được lồng ghép với các hoạt động trợ giúp pháp lý

khác nhằm đảm bảo khả thi, hiệu quả; Có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức về người khuyết tật trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT CÓ KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính bảo đảm 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý khi có nhu cầu; thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại các xã, phường, thị trấn nơi có nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính, tại Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp người khuyết tật, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Hội người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật; trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Yêu cầu trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

Hoạt động 2: Cung cấp danh sách người thực hiện trợ giúp pháp lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật; trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Hội người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật; trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Nhu cầu trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được giới thiệu, chuyển gửi đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

2. Nâng cao nhận thức về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật; lồng ghép việc truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật với các Chương trình, Đề án khác về người khuyết tật ở địa phương, chú trọng những nơi có nhiều người khuyết tật, đặc biệt trẻ em là người khuyết tật; lồng ghép việc ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong hoạt động truyền thông.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện).

b) Đơn vị phối hợp: Báo Thừa Thiên Huế; cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật; trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (truyền thanh, bảng tin; kênh truyền thông mạng xã hội...), nhận thức về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được nâng cao.

Hoạt động 2: Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Hội Người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Hội Người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật; trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Bảng thông tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Hội Người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật; trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

Hoạt động 3: Tổ chức các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý trọng tâm nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4); Ngày Quốc tế Người khuyết tật (3/12) bằng các hình thức phù hợp.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện).

b) Đơn vị phối hợp: Báo Thừa Thiên Huế; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội người khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: quý II, quý IV.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (Băng rôn tuyên truyền, bảng thông tin, tọa đàm,..)

3. Nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

Hoạt động: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính ít nhất 01 lớp/năm.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: quý III.

d) Kết quả đầu ra: Lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được tổ chức, đảm bảo trên 90% người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng.

4. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội người

khuyết tật; các cơ sở trợ giúp xã hội có chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp cho người khuyết tật, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức của người khuyết tật.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được bố trí trong ngân sách chi hoạt động năm 2021 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh; các Chương trình mục tiêu quốc gia; Đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

2. Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh thực hiện) lập dự toán kinh phí đối với các hoạt động theo Kế hoạch này. Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế triển khai nội dung Kế hoạch này; chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II của Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Căn cứ Kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hằng năm, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh; đồng thời hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình đề chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai Kế hoạch này đảm bảo thời gian, tiến độ quy định.

4. Các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam

Đề nghị các cơ quan chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công tại nội dung Kế hoạch này.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tạo điều kiện để Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước và đội ngũ trợ giúp viên pháp lý thực hiện có

hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

6. Hội Người khuyết tật tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh) thực hiện các hoạt động liên quan để hỗ trợ có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế triển khai, xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện tại các cơ quan, đơn vị mình; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để tổng hợp trước ngày 20/11/2021.

2. Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp trước ngày 30/11/2021.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính, LĐTB &XH;
- Hội Người khuyết tật tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, NC, TĐKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình